

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 216/2025/HS-PT
Ngày 09 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Bà Trần Thị Hoà Hiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 549/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Tiến P¹, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P¹ và kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Bị cáo bị kháng nghị: Trần Văn P, sinh ngày 21/01/2005 tại tỉnh Bình Phước; Nơi thường trú: Thôn Phước Sơn, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Phương và bà Phan Thị Kim Huệ; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tiến P¹, sinh ngày 04/9/2007 tại tỉnh Bình Phước; Nơi thường trú: Thôn Sơn Hà 1, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến Hành và bà Đinh Thị Vinh (chết); Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tiến Phong: Ông Nguyễn Tiến H², sinh năm 1985 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Sơn Hà 1, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Nay là Thôn Sơn Hà 1, phường Phước Bình, tỉnh Đồng Nai);

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Văn P: Luật sư Trần Thanh Phúc, Văn phòng luật sư Phương Lê thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Tiến P¹: Luật sư Trần Thị Thúy Hằng, Văn phòng luật sư Phương Lê thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có 08 bị cáo khác, 09 người đại diện hợp pháp của các bị cáo, 02 người đại diện hợp pháp của người bị hại và 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, kháng nghị không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn P và Dương Văn Việt Q có mâu thuẫn về việc tình cảm với chị A Thị Thuý V nên khoảng 17 giờ ngày 13/12/2023 nhắn tin thách thức đánh nhau tại quán cà phê Enjoy thuộc phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Sau đó Q nhờ Nguyễn Phước L giải quyết mâu thuẫn thì L đồng ý. Q điện thoại rủ Nguyễn Văn T, Đặng Văn C cùng đi giải quyết mâu thuẫn. T điều khiển xe mô tô chở Hồ Quốc B và Đặng Văn C đến điểm hẹn thì Q đưa tin nhắn cãi nhau giữa Q với P cho C, T, B xem thì lúc này L điều khiển xe chở Lê Hoàng N đến và hỏi Q “Mày bị đập chưa? Bọn kia đâu?” thì Q trả lời “Bọn nó hẹn ở quán cà phê Enjoy mà giờ chưa thấy”. Q điện thoại cho P hẹn gặp nhau tại cửa hàng bách hoá xanh tại khu phố Long Điền 1, phường Long Phước, thị xã Phước Long.

Lúc này P đang đi làm ở xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận nên điện thoại, nhắn tin, gửi hình của Q cho Phạm Văn Hoài A xem và nhờ đánh Q thì A đồng ý, P kêu A gọi thêm người vì nhóm của Q đông người

và nói “Đánh chết mẹ nó cho tôi”. Lúc này tại nhà A có Nguyễn Trọng T¹, Hồ Việt H, Nguyễn Thị Thuỳ D, Vũ Xuân T² đang uống rượu thì A kể lại sự việc P nhờ đi giải quyết mâu thuẫn thì T¹ và H đồng ý. Không hỏi ý kiến của T² nhưng A kêu H lấy xe của T² chở A và T¹ đi, khi đi thì A và T¹ mỗi người cầm 01 con dao rựa, khi đến gần cửa hàng bách hoá xanh thì gặp Nguyễn Văn H¹ chở Nguyễn Tiến P¹. H¹ và P¹ thấy A và T¹ đều cầm dao rựa nên hiểu là đi đánh nhau nên H¹ và P¹ đi theo. Vừa lúc này, nhóm của Q đến thì hai nhóm to tiếng và đánh nhau.

A dùng rựa chém Q nhưng không trúng; H¹ đi đến lấy cây dao rựa của T¹, cầm hai tay chém 02 nhát trúng 01 nhát vào đùi trái Q xây xát da, Q bỏ chạy thì H¹ tiếp tục đuổi theo khoảng 15 mét thì quay lại; A cầm dao rựa chỉ vào nhóm của Q và nói “Tụi mày mà dí theo tao bỏ chết tụi mày” nên L, C, T và B đứng im (Riêng N khi thấy Q bị chém thì N chạy vào nhà dân trốn). P¹ điều khiển xe chở A đuổi theo Q khoảng 200 mét nhưng không đuổi kịp nên quay lại chỗ T¹ thì nhóm của Q bỏ chạy; H¹ kêu P¹ chở về hướng Đa Kia. Lúc này L một mình quay lại cự cãi và đánh nhau với A, thấy vậy, H và T cũng đến đánh L. P¹ chở H¹ quay lại, H¹ xuống xe tham gia đánh L, L lấy trong người ra con dao bấm đâm 02 cái trúng vào vùng bụng và đùi trái của H, đâm trúng H gây vết thương ngoài da ở cẳng tay, đâm trúng 05 cái vào người A (01 vết ngực phải, 02 vết ngực trái, 01 vết vùng bụng, 01 vết ở cánh tay trái), A ôm vật rồi ngồi đè lên người L và chụp lấy con dao L đang cầm, dùng hai tay bẻ mũi dao quay ngược hướng vào vùng ngực, cổ L rồi đẩy cho lưỡi dao đâm vào vùng cổ L. Sau khi được mọi người can ngăn, đưa L, A, H đi cấp cứu nhưng L đã tử vong.

Kết luận giám định tử thi số 1221/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận đối với Lê Văn L: Nguyên nhân chết do sốc mất máu cấp bị vết thương vùng cổ gây thủng tĩnh mạch cảnh.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 60/KLTTCT-TTPY ngày 28/02/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn Hoài A tại thời điểm giám định là 19%;

Kết luận giám định vật gây thương tích số 468A/KLVGTT-TTPY ngày 28/11/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Với tình trạng thương tích và các dấu hiệu sinh tồn của Phạm Văn Hoài A lúc nhập viện thì trong trường hợp không được cấp cứu kịp thời có thể không dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 61/KLTTCT-TTPY ngày 21/02/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Việt H tại thời điểm giám định là 50%;

Kết luận giám định vật gây thương tích số 468B/KLVGTT-TTPY ngày 28/11/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Với tình trạng thương tích và các dấu hiệu sinh tồn của Hồ Việt H lúc nhập viện thì trong trường hợp không được cấp cứu kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao dài 21,4 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9,7 cm; 01 con dao bằng kim loại (dang dao rựa) dài 80,7 cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại (dang dao rựa) dài 38 cm; 01 đoạn tre – nứa (dạng cán dao) dài 51 cm, một đầu có vết gãy; 04 xe mô tô; 05 điện thoại di động; 02 đoạn video clip và nhiều vật dụng gồm: Dép, áo, quần.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKSBP-P2 ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Tiến P¹ để xét xử về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và còn truy tố 08 bị cáo khác;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Tiến P¹ phạm tội “*Giết người*”;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2023;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các điều 17, 50, 58, 91, 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến P¹ 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án và dành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/5/2025, bị cáo Nguyễn Tiến P¹ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKSBP-P2 ngày 04/6/2025 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước kháng nghị phúc thẩm đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Văn P khai nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là đúng tội, xin được giữ nguyên hình phạt như Bản án sơ thẩm đã xử.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà Bản án sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, đã đầu thú, việc bị hại chết là ngoài mong muốn của bị cáo nên đề nghị không chấp nhận kháng nghị và giữ nguyên như Bản án sơ thẩm đã xử.

Bị cáo Nguyễn Tiến P¹ khai nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là đúng tội, nhưng hình phạt quá nặng nên xin giảm nhẹ.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến P đề nghị xem xét bị cáo chưa thành niên, học vấn thấp, nhận thức pháp lý chưa rõ ràng, thiếu hiểu biết, thiếu suy nghĩ, hành động bột bột, không lường được hậu quả. Bị cáo sống thiếu tình thương, giáo dục của gia đình, đã bồi thường được 5.000.000 đồng nên đề nghị chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự, quyết định kháng nghị và đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Tiến P¹ phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, nhưng không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Trần Văn P mức hình phạt không tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P¹ và chấp nhận kháng nghị, tăng nặng hình phạt bị cáo Trần Văn P từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P¹ và quyết định kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Đến tại phiên tòa thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến P¹ đã trên 18 tuổi, nên việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị cáo (ông Nguyễn Tiến H²) không ảnh hưởng đến việc xét xử phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khám

nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi, các Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Do có mâu thuẫn nhau về tình cảm với cùng một người bạn gái nên bị cáo Trần Văn P và Dương Văn Viết Q hện nhau giải quyết. Q rủ Lê Văn L, Nguyễn Văn T, Đặng Văn C, Hồ Quốc B, Lê Hoàng N đến điểm hẹn, còn bị cáo Trần Văn P thì rủ Phạm Hoài A và nhờ A gọi thêm Nguyễn Trọng T¹, Hồ Việt H cùng đi, bị cáo Nguyễn Tiến P¹ và Nguyễn Văn H¹ thấy T¹ và H cầm dao thì biết là đánh nhau nên xin đi theo nhóm của P. Khi hai nhóm gặp nhau, H¹ lấy dao rựa của T¹ chém trúng đùi của Q, Q bỏ chạy, riêng L quay lại đánh nhau với A, H, T¹, H¹ cũng tham gia đánh L thì L lấy trong người ra con dao bấm đâm trúng bụng và đùi của H, gây vết thương ngoài da của T¹ và đâm trúng A 05 cái (01 vết ở ngực phải, 02 vết ngực trái, 01 vết ở bụng, 01 vết ở cánh tay trái) thì A ngồi đè lên người L, cầm bẻ tay L cho mũi dao hướng vào vùng ngực, cổ L rồi đẩy lưỡi dao đâm vào cổ L. Hậu quả bị hại L chết, còn A bị thương tích 19%, H bị thương tích 50% và không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Văn P và bị cáo Nguyễn Tiến P¹ phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người, gây tác động rất xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

[3.1] Bị cáo Nguyễn Tiến P¹ tuy không trực tiếp gây ra cái chết của bị hại L, nhưng bị cáo đã chở bị án A chạy theo để chém Q, sau đó chở bị án A quay lại chỗ đánh nhau ban đầu, chở bị án H¹ quay lại hiện trường dẫn đến sự việc H¹, A đánh nhau với L và A gây ra cái chết của L. Hành vi của bị cáo P¹ là giúp sức tích cực cho đồng bọn thực hiện tội phạm.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo P¹ là: Đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, phạm tội khi chưa thành niên nên đã áp dụng đường lối xét xử người chưa thành niên đối với bị cáo, đã xử phạt bị cáo 10 năm tù là thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng có mức hình phạt từ 12 năm tù trở lên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3.2] Tuy bị cáo Trần Văn P không có mặt tại hiện trường khi xảy ra đánh nhau, nhưng sự việc bắt nguồn từ việc bị cáo P muốn giải quyết mâu thuẫn với Q nên bị cáo đã yêu cầu bị án A là người chưa thành niên kêu gọi đồng bọn đến

đánh nhau với nhóm của Q và còn nói với bị án A là “Đánh chết mẹ nó đi”, chứng tỏ ý thức của bị cáo cũng chấp nhận hậu quả chết người xảy ra; bị án A và đồng bọn đánh, gây chết người đều là thực hiện theo yêu cầu của bị cáo P. Do đó, bị cáo P và đồng bọn phải chịu trách nhiệm chung đối với hậu quả xảy ra, trong đó bị cáo P là chủ mưu. Bị cáo P đã xúi giục bị án A là người chưa thành niên phạm tội nhưng Bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là thiếu sót nên đã xử phạt bị cáo 13 năm tù là chưa tương xứng với tính chất nguy hiểm và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, nên chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và do đó không chấp nhận lời bào chữa của luật sư cho bị cáo P.

[4] Từ các phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P¹; Chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến P; Sửa Bản án sơ thẩm về áp dụng tình tiết tăng nặng và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn P.

[5] Bị cáo Nguyễn Tiến P¹ không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 08 bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P¹; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến P¹;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các điều: 17, 50, 58, 91, 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến P¹ phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến P¹ 10 (Mười) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước về áp dụng tình tiết tăng nặng và hình phạt đối với bị cáo Trần Văn P;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Các điều: 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn P 13 (Mười ba) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2023; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Bị cáo Nguyễn Tiến P¹ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*);

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 08 bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, VP, TPQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát XXPT
VKSNDTC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
(Trại tạm giam Công an TP.HCM
tổng đạt cho bị cáo bị tạm giam);
- Lưu: HS, VP, NTHN (b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công